|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN PHÚ HÒA** | |
| **TRƯỜNG THCS HÒA AN** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**MÔN: TIẾNG ANH 6 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kỹ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng**  **cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | | ***Tổng Số CH*** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** |
| **I.** | **LISTENING** | 1. Nghe một đoạn hội thoại/ độc thoại trong 1.5 - 2 phút (khoảng 80 – 100 từ) để trả lời các dạng câu hỏi có liên quan đến chủ đề đã học: Unit 2 | **Nhận biết:**  - Nghe lấy thông tin chi tiết. | 5 |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  |
| 2. Nghe một đoạn hội thoại/ độc thoại khoảng 1.5-2 phút (khoảng 80 – 100 từ) liên quan đến chủ đề đã học: Unit 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Hiểu nội dung chính của đoạn độc thoại để tìm câu trả lời đúng. |  |  | 3 |  |  |  |  |  | 3 |  |
| **Vận dụng**:  - Nắm được ý chính của bài nghe để đưa ra câu trả lời phù hợp. |  |  |  |  | 2 |  |  |  | 2 |  |
| **II.** | **LANGUAGE** | **1. Pronunciation**  Các nguyên âm đôi và trọng âm. ( Unit 1 ) | **Nhận biết:**  - Nhận biết các nguyên âm đôi và trọng âm. | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  |
| **2. Vocabulary**  Từ vựng đã học theo chủ đề của Unit 1,2,3 | **Nhận biết:**  - Nhận ra, nhớ lại, liệt kê được các từ vựng theo chủ đề đã học. | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  |
| **Thông hiểu:**  - Hiểu và phân biệt được các từ vựng theo chủ đề đã học ở Unit 1,2,3  - Nắm được các mối liên kết và kết hợp của từ trong bối cảnh và ngữ cảnh tương ứng. |  |  | 2 |  |  |  |  |  | 2 |  |
| **3. Grammar**  Các chủ điểm ngữ pháp đã học: present simple, adverbs of frequency, possessivecase, prepositions of place, present continuous | **Thông hiểu**:  - Hiểu và phân biệt các chủ điểm ngữ pháp đã học. |  |  | 2 |  |  |  |  |  | 2 |  |
| **Vận dụng:**  - Vận dụng những điểm ngữ pháp đã học vào bài viết. |  |  |  |  |  | 2 |  |  |  | 2 |
| **III.** | **READING** | **1. Cloze test**  Hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 80-100 từ về các chủ điểm đã học: My new school, My house, My friends | **Nhận biết:**  - Nhận ra được các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản. | 5 |  |  |  |  |  |  |  | 5 |  |
| **2. Reading comprehension**  Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết đoạn văn bản có độ dài khoảng 100-120 từ, xoay quanh các chủ điểm đã học: My new school, My house, My friends | **Nhận biết:**  - Thông tin chi tiết | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  |
| **Thông hiểu:**  - Hiểu ý chính của bài đọc |  |  | 4 |  |  |  |  |  | 4 |  |
| **IV.** | **WRITING** | 1. **Error indentification : Xác định lỗi sai** | **Nhận biết :** nhận diện lỗi về ngữ pháp và từ loại trong câu. |  | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |
| 1. **Sentence transformation:**   Viết lại câu dùng từ gợi ý hoặc cho trước. | **Vận dụng :**  Hiểu câu gốc và sử dụng các từ gợi ý để viết lại câu sao |  |  |  |  |  | 4 |  |  |  | 4 |
| 1. **Sentence building**:   Sử dụng từ hoặc từ gợi ý để viết câu. | **Vận dụng cao**: Sử dụng các từ, cụm từ đã cho để viết thành câu hoàn chỉnh. |  |  |  |  |  |  |  | 4 |  | 4 |
| ***Tổng*** | |  |  | ***14*** | ***2*** | **12** |  | ***2*** | ***6*** |  | **4** | **30** | **10** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN PHÚ HÒA | |
| **TRƯỜNG THCS HÒA AN** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 1 TIẾNG ANH 6**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** |
| **1** | **Listening** | 10 | 4 | 10 | 6 | 5 | 3 |  |  | 25 | 13 |
| **2** | **Language** | 10 | 3 | 10 | 5 | 5 | 3 |  |  | 25 | 11 |
| **3** | **Reading** | 15 | 8 | 5 | 5 | 5 | 5 |  |  | 25 | 18 |
| **4** | **Writing** | 5 | 5 | 5 | 4 | 5 | 4 | 10 | 5 | 25 | 18 |
| **Tổng** | | **40** | **20** | **30** | **20** | **20** | **15** | **10** | **5** | **100** | **60** |
| **Tỉ lệ (%)** | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | **70** | | | | **30** | | | |  | |

Name:…………………… **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

Class: 6A…. **MÔN: TIẾNG ANH LỚP 6**

**Năm học: 2024-2025 (Thời gian : 60’ )**

**A.LISTENING: ( 2,5ms )**

**I. Listen to the paragraph.Decidethe statements are true ( T ) or false (F): (1,25ms)**

1. Mai’s family has three people. T / F

2. There are five rooms in Mai’s house. T / F

3. The living room isn’t next to the kitchen. T / F

4. There’s a clock on the wall in her bedroom. T / F

5. She often reads books in the living room. T / F

**II. Listen to the paragraph and choose the correct answers: (1,25ms)**

1. Janet is ………….years old.

A. eleven B. twelve C. thirteen

2. The teachers at her school are…………………….

A. very friendly and nice B. nice and very helpful C. friendly and helpful

3. Her favourite teacher teaches……………..

A. English B. Vietnamese C. Maths

4. She has ……………to study Vietnamese every week.

A. two timesB. two hours C. three hours

5. She ………………………every day.

A. wears her uniforms B. isn’t wearing her uniforms C. doesn’t wear her uniforms

**B.LANGUAGE FOCUS: ( 2,5ms )**

**I. Find the word which has a different sound in the part underlined (0,5m)**

1.A. nice B. bicycle C. ride D. live

2.A. fun B. student C. hungry D. sun

**II.** **Choose the correct answer A, B, C or D to finish the sentences ( 1,5m)**

1.My teacher lives…….a big city.

A. in B. on C. at D. to

2. This is Lan………house is new.

A. My B. Your C. Her D. His

3. Nam and Minh……….playing soccer in the yard at the moment.

A. do B. is C. are D. does

4. What time does Nga…….every morning?

A. gets up B. get up C. get D. gets

5. It’s……to go home. It’s so late.

A. now B. sure C. time D. like

6. My best friend is kind and……..He often makes me laugh.

A. funny B. nice C. shy D. boring

**III.Find a mistake in each sentence and correct: (0,5m )**

1. The children play football at the moment. =>

A B C D

2. Ba brush his teeth every morning. =>

A B C D

**C.READING: ( 2,5ms )**

**I. Read the passage. Choose the best answer A, B or C : ( 1,25ms )**

My name is Nga and my best friend is Lan. She is my classmate. We are twelve years old. We are both in grade 6 at Kim Dong Secondary School. Lan lives next to my house. Every day, my father takes us to school on his motorbike, and we come home on foot in the evening. She is an intelligent girl. Her favourite subject is Math, and she is really good at it. Mine is English. We usually help each other with our homework. Whenever I am sad, Lan always tells me stories to make me happy. I feel really lucky to have a best friend like Lan.

**1.**How old are Lan and Nga?

A. twelve B. ten C. fourteen

**2**.How do they go to school?

A. By bus B. On foot C. By motorbike

**3**.What is **NOT TRUE** about the passage?

A. They are classmates B. English is Lan’s favourite subject C.They are neighbours

**4**.What do they usually help each other?

A. Do their housework B. Do their homework C. Do their shopping

**5**.What does Lan do to make Nga happy?

A. Sing a song B. Buy presents C. Tell stories

**II.Read the text carefully then decide whether the following statements are true (T) or false (F): (1,25m)**

Hello, I am Trung. This is my school.It is small and old but it is beautiful. Behind the school, there is a big yard. After school in the afternoon, we often play soccer there. The yard is clean and there are many trees and flowers there. My friends and I sit under these trees every morning to review our lessons. My school has two floors and fifteen classrooms. My classroom is on the first floor. There are forty-three teachers in my school. They are good teachers. I love them and I love my school very much.

1.Trung’s school is big. T / F

2. Behind his school, there is a stadium. T / F

3. After school, Trung and his friends play badminton. T / F

4. Trung and his friends sit under these trees every morning to review their lessons. T / F

5. There are forty-three teachers in his school. T / F

**D.WRITING: ( 2,5ms )**

**I. Supply the correct form of the words in brackets: ( 0,5m )**

1. Peter is very…………and always has new ideas. ( create )

2. Minh is……………and kind. ( friend )

**II. Rewrite the following sentences without changing the meaning: (1m)**

1.There are many chairs in the kitchen.

=>The kitchen…………………………………

2. The television is in front of the picture.

=>The picture………………………………….

3.Nam lives in the city.

=> Nam doesn’t ………………………………..

4.There are four people in my family: my parents, my brother and me.

=> I live……………………………………………………………………

**III. Write complete sentences, using the given words and phrases. (1m)**

1.He / often / have / breakfast / late

=>

2.you / do / the house work / at the moment ?

=>

3.I / not / go / to school / on weekends.

=>

4.What / he / usually / do / at night ?

=>

**\* ANSWER:**

**A.LISTENING: ( 2,5ms )**

**I. Listen to the paragraph.Decidethe statements are true ( T ) or false (F): (1,25ms)**

1. Mai’s family has three people. **T** / F

2. There are five rooms in Mai’s house. T / **F**

3. The living room isn’t next to the kitchen. T / **F**

4. There’s a clock on the wall in her bedroom. **T** / F

5. She often reads books in the living room. T / **F**

**(Unit 2: Track 15)**

My name’s Mai. I live in a town house in Ha Noi. I live with my parents. There are six rooms in our house: a living room, a kitchen, two bedrooms, and two bathrooms. I love our living room best because it’s bright. It’s next to the kitchen. I have my own bedroom. It’s small but beautiful. There’s a bed, a desk, a chair, and a bookshelf. It also has a big window and a clock on the wall. I often read books in my bedroom.

**II. Listen to the paragraph and choose the correct answers: (1,25ms)**

1. Janet is ………….years old.

**A. eleven** B. twelve C. thirteen

2. The teachers at her school are…………………….

A. very friendly and nice **B. nice and very helpful** C. friendly and helpful

3. Her favourite teacher teaches……………..

A. English B. Vietnamese **C. maths**

4. She has ……………to study Vietnamese every week.

A. two times **B. two hours** C. three hours

5. She ………………………every day.

**A. wears her uniforms**  B. isn’t wearing her uniforms C. doesn’t wear her uniforms

**(Unit 1: Track 9)**

Hi. My name’s Janet. I’m eleven years old. I’m now in year 6 at Palmer School. I like it here.   
My classmates are friendly. The teachers at my school are nice and very helpful, and my favourite teacher is Mrs. Smith. She teaches us maths. I have two hours to study Vietnamese every week. I usually do my homework in the library. We wear our uniforms every day, but today we aren’t. We’re going to have a biology lesson on a farm.

**B.LANGUAGE FOCUS: ( 2,5ms )**

**I. Find the word which has a different sound in the part underlined (0,5m)**

1.A. nice B. bicycle C. ride **D. live**

2.A. fun **B. student** C. hungry D. sun

**II.** **Choose the correct answer A, B, C or D to finish the sentences ( 1,5m)**

1.My teacher lives…….a big city.

**A. in** B. on C. at D. to

2. This is Lan………house is new.

A. My B. Your **C. Her** D. His

3. Nam and Minh……….playing soccer in the yard at the moment.

A. do B. is **C. are** D. does

4. What time does Nga…….every morning?

A. gets up **B. get up** C. get D. gets

5. It’s……to go home. It’s so late.

A. now B. sure **C. time** D. like

6. My best friend is kind and……..He often makes me laugh.

**A. funny** B. nice C. shy D. boring

**III.Find a mistake in each sentence and correct: (0,5m )**

1. The children play football at the moment. => are playing

A **B** C D

2. Ba brush his teeth every morning. => brushes

**A** B C D

**C.READING: ( 2,5ms )**

**I. Read the passage. Choose the best answer A, B or C : ( 1,25ms )**

My name is Nga and my best friend is Lan. She is my classmate. We are twelve years old. We are both in grade 6 at Kim Dong Secondary School. Lan lives next to my house. Every day, my father takes us to school on his motorbike, and we come home on foot in the evening. She is an intelligent girl. Her favourite subject is Math, and she is really good at it. Mine is English. We usually help each other with our homework. Whenever I am sad, Lan always tells me stories to make me happy. I feel really lucky to have a best friend like Lan.

**1.**How old are Lan and Nga?

**A. twelve** B. ten C. fourteen

**2**.How do they go to school?

A. By bus B. On foot **C. By motorbike**

**3**.What is **NOT TRUE** about the passage?

A. They are classmates **B. English is Lan’s favourite subject** C.They are neighbours

**4**.What do they usually help each other?

A. Do their housework **B. Do their homework**  C. Do their shopping

**5**.What does Lan do to make Nga happy?

A. Sing a song B. Buy presents **C. Tell stories**

**II.Read the text carefully then decide whether the following statements are true (T) or false (F): (1,25m)**

Hello, I am Trung. This is my school.It is small and old but it is beautiful. Behind the school, there is a big yard. After school in the afternoon, we often play soccer there. The yard is clean and there are many trees and flowers there. My friends and I sit under these trees every morning to review our lessons. My school has two floors and fifteen classrooms. My classroom is on the first floor. There are forty-three teachers in my school. They are good teachers. I love them and I love my school very much.

1.Trung’s school is big. T / **F**

2. Behind his school, there is a stadium. T / **F**

3. After school, Trung and his friends play badminton. T / **F**

4. Trung and his friends sit under these trees every morning to review their lessons. **T** / F

5. There are forty-three teachers in his school. **T** / F

**D.WRITING: ( 2,5ms )**

**I. Supply the correct form of the words in brackets: ( 0,5m )**

1. Peter is very **creative** and always has new ideas. ( create )

2. Minh is **friendly** and kind. ( friend )

**II. Rewrite the following sentences without changing the meaning: (1m)**

1.There are many chairs in the kitchen.

=>The kitchen **has many chairs.**

2. The television is in front of the picture.

=>The picture **is behind the television.**

3.Nam lives in the city.

=> Nam doesn’t **live in the country.**

4.There are four people in my family: my parents, my brother and me.

=> I live **in my family with four people / members : my parents, my brother and me.**

**III. Write complete sentences, using the given words and phrases. (1m)**

1.He / often / have / breakfast / late

=> **He often has breakfast late.**

2.you / do / the house work / at the moment ?

=>**Are you doing the house work at the moment?**

3.I / not / go / school / on weekends.

=>**I don’t go to school on weekends.**

4.What / he / usually / do / at night ?

=>**What does he usually do at night ?**